

Số: 87 /KH-THCS&THPTNK

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025-2026

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
7. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (đối với trường chuyên);
8. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
9. Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
11. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026

Phần II

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

Trong những năm qua, Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta luôn xác định “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước;

Cùng với cả nước, thành phố Đà Nẵng đã có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Sự phát triển kinh tế tạo tiền đề cho văn hóa - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí của nhân dân không ngừng được nâng lên, nhân dân có điều kiện để đầu tư cho con, em học tập. Học sinh thành phố Đà Nẵng có truyền thống hiếu học, học giỏi. Phụ huynh và nhân dân quan tâm đầu tư cho con em học tập;

Nhà trường nhận được sự lãnh đạo, quan tâm của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) phường Cẩm Lệ đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 rất thuận lợi.

b) Thách thức

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục. Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi. Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh, đòi hỏi hoạt động giáo dục của nhà trường không ngừng đổi mới và phát triển;

Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

- Chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học tập đại trà của học sinh tương đối đồng đều, tỉ lệ học sinh có kết quả học tập và kết quả rèn luyện mức Khá, Tốt tăng;

- Chi ủy, Lãnh đạo nhà trường có sự đồng thuận cao, thống nhất trong công tác chỉ đạo. Đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt; năng nổ, nhiệt tình; trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao;

- Tinh thần đoàn kết nội bộ, tham gia tích cực các phong trào do ngành tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu và trình độ chuyên môn;

- Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; có tinh thần chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường; luôn mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng nhà trường ngày một đi lên, khẳng định thương hiệu về chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo;

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, học bồi dưỡng kỹ năng nghe, nói Tiếng Anh;

- Chất lượng giáo dục của nhà trường có chiều hướng chuyển biến tích cực, tăng dần theo từng năm học;

- Công tác phối kết hợp giữa nhà trường và Cha mẹ học sinh trong hoạt động giáo dục của trường chặt chẽ, có sự hỗ trợ lẫn nhau;

- Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động nhà trường;

- Đội ngũ viên chức, người lao động đoàn kết, nhiệt tình, hoàn thành tốt các nhiệm vụ các cấp giao;

b) Khó khăn

- Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục và phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực, chưa chủ động tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học tích cực và kỹ thuật dạy học tích cực. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

- Chất lượng chưa đồng đều, một bộ phận học sinh chưa xác định được động cơ học tập và rèn luyện đúng đắn;

- Về đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về chuyên môn, vẫn còn một vài cá nhân chưa nỗ lực trong tự học, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học trong giáo viên còn hạn chế, vẫn còn mang tính chất chiếu lệ, chưa sáng tạo;

- Ý thức tự giác học tập của một số học sinh chưa cao, ý thức tự rèn luyện của một số học sinh chưa tốt;

- Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa nhiệt tình hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục học sinh, gây áp lực giả tạo đến hoạt động giáo dục của trường.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Năm học 2025 - 2026, nhà trường thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày

22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính Trị về đột phát triển giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- **Với phương châm giáo dục:** kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

- **Với nội dung giáo dục:** Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

- Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

- Tình hình về CSVC, đội ngũ của nhà trường;

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Xây dựng nhà trường thân thiện, an toàn, từng bước đạt đến “Trường học hạnh phúc”.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện tốt chủ đề năm học “**Kỷ cương – sáng tạo – đột phá – phát triển**” bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn học sinh giỏi cấp thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo

dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh (HS);

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục;

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học, triển khai sử dụng học bạ điện tử;

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM. Thực hiện tốt CT GDPT 2018 toàn cấp học;

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phấn đấu nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh;

- Phát triển 5 phẩm chất và 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung giữ vững, nâng cao chất lượng học sinh giỏi cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT;

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo năng lực học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn,

nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

a) Đối với học sinh

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội;

- Đối với học sinh lớp 10, định hướng chọn môn học lựa chọn phù hợp với năng lực của bản thân;

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là nâng cao chất lượng tỷ lệ thi tốt nghiệp THPT năm 2026;

- Kết quả đạt được cuối năm học 2025 - 2026:

+ Thi HSG lớp 9 và lớp 12: Phần đầu tất cả các môn dự thi đều đạt giải nhất và vượt chỉ tiêu năm học 2024-2025 ;

+ Tham gia các Hội thi do Sở GDĐT tổ chức: đạt giải Khuyến khích trở lên;

+ Kết quả học tập và rèn luyện cuối năm học 2025 - 2026:

Kết quả rèn luyện cuối năm: Mức Khá, Tốt chiếm khoảng: 90,00%;

Kết quả học tập: Tốt: 20,00%; Khá: 60,00%; Đạt: 20%; Chưa đạt: 0 %.

Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%.

+ Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2026: 100%;

+ Tỷ lệ thi đỗ vào lớp 10 công lập: Đạt từ 90% trở lên.

b) Đối với giáo viên

- Tư tưởng, chính trị ổn định, vững vàng. Chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo;

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ viên chức, người lao động;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực. Đổi mới PPDH thực chất và hiệu quả;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tư vấn, định hướng học sinh chọn môn thi TN THPT từ năm 2026 và tuyển sinh lớp 10 THPT công lập theo đúng năng lực của bản thân;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, nêu cao tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn;

- Tham gia tốt các Hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp thành phố (GVĐG trường);

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của nhà giáo, người lao động. ứng xử có văn hoá trong nhà trường.

- Kết quả đạt được:

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) không vi phạm pháp luật và không vi phạm đạo đức nhà giáo;

+ 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, 100% xếp loại khá, tốt;

+ 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học. Tích cực tham gia chuyển đổi số trong giáo dục và các lĩnh vực khác ngoài nhà trường;

+ 100% giáo viên thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm;

+ 100% giáo viên tích cực trong việc tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cá nhân;

+ 100% giáo viên bồi dưỡng HSG dự thi cấp thành phố có học sinh dự thi đạt giải.

+ Cuối năm học: 100% Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tổ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong hỗ trợ giảng dạy và quản lý đề tập huấn, hỗ trợ cho giáo viên nhà trường;

- Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trên website; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm NCKH trên trang thông tin điện tử nhà trường.

c) Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ cụ thể, chi tiết, khoa học. Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn để nâng cao hiệu quả, chất lượng của các hoạt động giáo dục;

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh;

- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy Giỏi giỏi cấp trường. Tổ chức tốt và vận động giáo viên tham gia các cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, học sinh giỏi cấp thành phố, ý tưởng khởi nghiệp, ... Tổ chức hội giảng, dự giờ đồng nghiệp trong những tiết học giải quyết những vấn đề khó, mới, các giờ học tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức thực tiễn, ... tham gia sinh hoạt, thao giảng chuyên môn trong Cụm;

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình;

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn chuyên đề theo nghiên cứu bài học ít nhất 2 lần/môn/nhóm trong một học kỳ;

- Mỗi tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ ít nhất mỗi nhóm chuyên môn **01** giáo viên;

- Phấn đấu **100%** tập thể Tổ lao động Tiên tiến; có 1 tổ đạt danh hiệu Tổ Lao động Xuất sắc.

d) Đối với tổ văn phòng

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định;

- Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách hình thành “Văn hoá đọc”;

- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu cho Ban giám hiệu (BGH) trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đôn đốc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ;

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định về chế độ chính sách của nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường.

e) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

Đoàn trường và Đội thiếu niên

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm (GVCM) và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục hướng nghiệp và trải nghiệm, nội dung Giáo dục địa phương, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, ...;

- Tạo nhiều sân chơi thu hút đông đảo học sinh tham gia, như hoạt động ngoại khoá, thể dục thể thao trong nhà trường. Tổ chức các tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Tổ chức các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm như: 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 26/3, 30/4, 19/5, ... thông qua các đợt phát động tuần học tốt, các Hội thi, các giải thể thao học sinh, ...

- Tổ chức Hội thi Dân vũ, phối hợp với Tổ Thể dục – QPAN, Âm nhạc-Mĩ thuật để tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường;

- Tổ chức kiểm tra, quản lý tốt nề nếp học sinh trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với các tổ chức Đoàn cấp trên thực hiện tốt các phong trào hoạt động của tuổi trẻ. Truyền thông tốt về những hoạt động của trường;

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh; phát động mỗi chi đoàn lớp, mỗi chi đội, mỗi

đoàn viên, đội viên xây dựng công trình, việc làm theo lời Bác và thực hiện có hiệu quả trong năm học;

- Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho Đoàn viên, Đội viên - học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống tốt, thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ bản thân;

- Đăng ký phần việc tháng thanh niên. Thực hiện công trình Thanh niên (03/2026);

- Tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho HS khối 9 và khối 12;

- Xây dựng những giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đội, chi đoàn, hoạt động của các Câu lạc bộ; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng Đoàn viên tư tú và giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đảng trong học sinh. Giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Chi bộ xem xét giới thiệu tham gia học cảm tình Đảng và làm công tác phát triển Đảng cho học sinh.

- Phân đầu cuối năm học, Đoàn, Đội nhà trường được Thành đoàn, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng công nhận **“Đoàn trường xuất sắc cấp thành phố”**.

Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) trường

- Tổ chức tốt Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025 - 2026 ở tất cả các khối lớp và tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh toàn trường theo đúng hướng dẫn;

- Tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ, tài trợ của Ban đại diện CMHS và các phụ huynh để chăm lo động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập, các cuộc thi học sinh giỏi, cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp thành thành phố, phong trào văn thể mỹ, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh vượt khó trong học tập;

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Kêu gọi sự tham gia đóng góp ý kiến của phụ huynh trong công tác xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, bảo đảm giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội.

Công tác xã hội hóa

- Tích cực tuyên truyền việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, của phụ huynh, các mạnh thường quân, các tổ chức xã hội, đoàn thể để chăm lo cho học sinh, học sinh chăm ngoan có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vượt khó trong học tập; xây dựng kế hoạch vận

động tài trợ lắp đặt camera tại các phòng học nhằm tăng cường giám sát việc tổ chức dạy và học;

f) Đối với tập thể nhà trường

- Thực hiện tốt chủ đề năm học **“Kỷ cương–sáng tạo- đột phá – phát triển”**.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục quy hoạch công tác tổ chức cán bộ, phát triển đội ngũ. Bổ sung thiết bị, hoá chất, ... thực hiện đổi mới PPDH để thực hiện tốt CT GDPT 2018. Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS và THPT;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị nhà trường;

- Tạo môi đoàn kết thống nhất trong tập thể Hội đồng Sư phạm. Lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá viên chức, người lao động, học sinh, ...;

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

- Cuối năm 2025: Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Năm học 2025 - 2026: Nhà trường được UBND thành phố công nhận **“Tập thể Lao động xuất sắc”**.

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

- Xây dựng kế hoạch quản lý CSVC - thiết bị, tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch; Quản lý việc sử dụng CSVC, thiết bị theo quy định của nhà nước và của ngành; Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện của các bộ phận, cá nhân.

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy CTGDPT 2018 trong năm học 2025-2026 góp phần thực hiện đổi mới phương pháp học tập, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường:

+ Tăng cường đầu tư, mua sắm và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học, đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng tổ bộ môn và các phòng học bộ môn.

+ Cải tạo lại hệ thống sân trường, sắp xếp lại cây cảnh, làm hệ thống thoát nước.

+ Nâng cấp hạ tầng CNTT: lắp đặt thêm các đường truyền Internet, trang bị thêm wifi tại các khu vực có phòng học;

- Xây dựng Ban phòng chống bão, lụt; Chủ động có kế hoạch phòng chống bão, lụt nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng cho cán bộ giáo viên, học sinh và tài sản của nhà trường.

Các hạng mục cụ thể:

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	Số m ² / học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	36	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	11	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn).	2	-
7	Bình quân lớp/phòng học	02	-
8	Bình quân học sinh/lớp	45	-
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	16.924 m ²	6,8
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	4.000m ²	1,6m
VI	Tổng diện tích các phòng (m ²)		
1	Diện tích phòng học (m ²)	2.106m ²	0,87m ²
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	1.629,56m ²	0,68m ²
3	Diện tích thư viện (m ²)	667	0,28m ²
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	600	0,25m ²
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	179,3	0,07m ²
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	110	
1.2	Khối lớp 7	150	
1.3	Khối lớp 8	120	
1.4	Khối lớp 9	165	
1.5	Khối lớp 10	112	
1.6	Khối lớp 11	140	
1.7	Khối lớp 12	108	

2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định					
2.1	Khối lớp 6			100		
2.2	Khối lớp 7			90		
2.3	Khối lớp 8			130		
2.4	Khối lớp 9			115		
2.5	Khối lớp 10			126		
2.6	Khối lớp 11			114		
2.7	Khối lớp 12			141		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)			0		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)			61		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác				Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi			31	01	
2	Cát xét			0	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa			0	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			02	02	
5	Âm thanh (bộ)			03		
X	Nhà bếp			1		
XI	Nhà ăn			1		
XII	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	03	0	9/9	X	0.25/0.25
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	X	x	x	X	X
	Nội dung			Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			X		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			X		
XVII	Kết nối internet			X		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường			X		
XIX	Tường rào xây			X		

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý

+ 03 người. Trong đó: Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng: 02.

b) Giáo viên: Tổng số giáo viên toàn trường có 90 người, trong đó có 37 giáo viên THPT, 57 giáo viên THCS được biên chế thành 08 tổ chuyên môn, gồm Toán-Tin; Ngữ văn; Tiếng Anh; Vật lý-Hoá học-Sinh học - Công nghệ THPT;

Khoa học tự nhiên THCS; Sử-Địa-GDKT&PL; GDTC-GDQP, Âm nhạc-Mỹ thuật).

- Giáo viên THPT

Thành phần	Tổng	Nữ	Đảng viên	HD XD thời hạn	HD thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
						Thạc sĩ	ĐH	CD	Khác
Giáo viên	37	30	16	16	0	16	21	0	0
Toán	6	4	3	3	0	3	3	0	0
Vật lí - Công nghệ	4	3	2	2	0	2	2	0	0
Hoá học	3	3	1	1	0	1	2	0	0
Sinh học - Công nghệ	2	2	1	1	0	1	1	0	0
Tin học	1	1	1	1	0	1	0	0	0
Ngữ Văn	7	6	5	5	0	4	3	0	0
Tiếng Anh	5	5	0	0	0	3	2	0	0
Lịch sử	3	2	2	2	0	1	2	0	0
Địa lí	1	1	0	0	0	0	1	0	0
GDKT & PL	2	2	0	0	0	0	2	0	0
GDTC	2	1	0	0	0	0	2	0	0
GDQP	1		1	1	0	0	1	0	0
Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0
HĐTN - HN	0	0	0	0	0	0	0	0	0

- Giáo viên THCS

	Tổng	Nữ				Trình độ chuyên môn
--	------	----	--	--	--	---------------------

Thành phần			Đảng viên	HĐ XD thời hạn	HĐ thỉnh giảng	Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác
Giáo viên	53	42	24	24	0	22	31	0	0
Toán	9	5	3	3	0	4	5	0	0
Vật lí - Công nghệ	3	3	2	2	0	3	0	0	0
Hoá học	4	4	1	1	0	2	2	0	0
Sinh học - Công nghệ	5	5	1	1	0	2	3	0	0
Tin học	4	3	2	2	0	2	2	0	0
Ngữ Văn	6	6	4	4	0	4	2	0	0
Tiếng Anh	5	5	2	2	0	4	1	0	0
Lịch sử và Địa lí	7	5	4	4	0	1	6	0	0
GDCD	2	2	1	1	0	0	2	0	0
GDTC	4	0	2	2	0	0	4	0	0
Âm nhạc	2	2			0	0	2	0	0
Mỹ thuật	3	2	2	2	0	0	3	0	0
HĐTN - HN	0	0	0	0	0	0	0	0	0

c) Nhân viên

Nhân viên	Tổng	Nữ	Đảng viên	HĐ XD thời hạn	HĐ khác	Trình độ chuyên môn			
						Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác
Kế toán	1	1	1				1		
Văn thư	1	1	1					1	

Giáo vụ- Quản trị công sở	1	0	0				1		
Thư viện	1	1	0				1		
Thiết bị	1	1	0				1		
Bảo vệ	3	0	0						3
Phục vụ	4	4	0		3				4
Y tế	1	1	1					1	

+ Hệ thống các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng: 01 (47 đảng viên), Đoàn thanh niên: 01, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh: 01, Ban Đại diện CMHS: 01, Hội (Khuyến học, Chữ Thập đỏ, Thanh niên,...): 03.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Các tổ chuyên môn cùng giáo viên phụ trách thiết bị rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Giáo viên phụ trách phòng bộ môn phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên trong việc sử dụng thiết bị, hóa chất. Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để smartTivi, máy chiếu, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang bị; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học;

- Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng. Mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo;

- Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Dựa vào nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hoá, đầu tư nâng cấp thư viện, mua sắm thiết bị mới như: máy tính, tủ sách thông minh, mua sách, ..., nhằm xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là

nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn (đối với cấp THPT), tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Trong tình hình đội ngũ viên chức của trường hiện có và thực trạng CSVC phục vụ cho việc tổ chức dạy, học và các hoạt động giáo dục, chất lượng tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 THPT, Nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học ổn định các lớp theo những tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề các năm học trước, đồng thời xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề cho học sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026.

Công tác tư vấn, hướng dẫn học sinh lớp 10 chọn tổ hợp môn học lựa chọn: Sau khi có Thông báo danh sách đủ điểm chuẩn vào lớp 10 THCS và THPT Nguyễn Khuyến năm học 2025 - 2026, lãnh đạo trường tổ chức họp cha mẹ học sinh và học sinh có tên trong danh sách đủ điểm chuẩn vào lớp 10 để tư vấn chọn tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề, trên cơ sở năng lực của học sinh và định hướng nghề nghiệp.

Tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập cấp THPT năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

LỚP	MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP
10/1	Lí, Tin, Mỹ thuật, Công nghệ KT	Toán, Lí, Tin
10/2	Lí, Tin, Mỹ thuật, Công nghệ KT	Toán, Lí, Tin
10/3	Hóa, Sinh, Âm nhạc, Công nghệ NN Hóa, Lí, Âm nhạc, Công nghệ NN	Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Lí
10/4	Địa, Lí, KTPL, Công nghệ KT	Toán, Văn, Địa
10/5	Địa, Lí, KTPL, Công nghệ KT	Toán, Văn, Địa
11/1	Lí, Tin, Công nghệ NN, Mỹ thuật	Toán, Lí, Tin
11/2	Lí, Hóa, Sinh, Mỹ thuật	Toán, Lí, Hóa
11/3	Lí, Hóa, Công nghệ NN, Mỹ thuật	Toán, Lí, Hóa
11/4	Lí, Hóa, Công nghệ NN, Âm nhạc	Toán, Lí, Hóa
11/5	Lí, Tin, Công nghệ NN, KTPL Địa, Tin, Công nghệ NN, KTPL	Toán, Văn, Lí Toán, Văn, Địa
11/6	Địa, Lí, Âm nhạc, Mỹ thuật	Toán, Văn, Địa
12/1	Lí, Hóa, Sinh, Mỹ thuật	Lí, Hóa, Sinh
12/2	Lí, Hóa, Sinh, Âm nhạc	Lí, Hóa, Sinh
12/3	Lí, Hóa, Tin, Mỹ thuật	Lí, Hóa, Toán
12/4	Lí, Hóa, Tin, Mỹ thuật	Lí, Hóa, Toán
12/5	Lí, Địa, Công nghệ NN, KTPL	Văn, Sử, Địa

12/6	Sinh, Tin, Địa, KTPL	Toán, Văn, Địa
------	----------------------	----------------

2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Thực hiện nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chương trình học tập tất cả các lớp

- Thực hiện theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026; Triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 năm học 2025-2026, Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến, theo đó hoạt động dạy học ở các lớp thực hiện như sau:

- + Học kì I: 18 tuần thực học, kết thúc học kì I trước ngày 18/01/2026;
- + Học kì II: 17 tuần thực học, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.
- + Kiểm tra giữa kì I: Từ tuần 8 đến tuần 9.
- + Kiểm tra giữa kì II: Từ tuần 26 đến tuần 27.
- + Kiểm tra cuối kỳ theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.
- + Mỗi lớp: học 6 buổi/ tuần, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết không quá 45 phút.
- + Các môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật học trái buổi.
- + Môn tự chọn Ngoại ngữ 2 và tiếng dân tộc thiểu số: không chọn vì không có giáo viên.

Kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Về tổ chức dạy học hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thầy Nguyễn Văn Lộc phụ trách. Căn cứ theo Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Thông

tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và danh mục sách giáo khoa đã được Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt để xây dựng phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Phân công giáo viên dạy học, phụ trách lớp học, kiểm tra đánh giá học sinh. Hoàn thành chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo học kì, năm học; Lựa chọn giáo viên có kỹ năng về tổ chức làm việc nhóm, thuyết trình, giáo viên nắm vững nhiều kiến thức xã hội để phụ trách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức dạy tại lớp, tập trung, ngoài lớp học, tổ chức tham quan nơi sản xuất, làng nghề, trường nghề; tổ chức đối thoại với chuyên gia, tổ chức tư vấn, tổ chức thực tập...;

Về xây dựng chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp: Cô Lê Thị Thu Hà, PHT phụ trách: Xây dựng chương trình sinh hoạt trước cờ, sinh hoạt tập trung với các chủ đề về: tuyên truyền pháp luật về giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực học đường, an ninh mạng, phòng chống ma túy, tội phạm và tệ nạn xã hội; giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống; tư vấn sức khỏe, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn văn hóa sử dụng mạng xã hội; giao lưu với chuyên gia và các tổ chức về văn hóa, văn nghệ, thể thao.

Chương trình sinh hoạt tập thể dưới cờ của Đoàn Thanh niên

TUẦN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tuần 2 15/9	An toàn giao thông - an toàn trên không gian mạng	Mời BC viên từ CA phường
Tuần 6 13/10	Phòng chống ma túy, thuốc lá điện tử	Mời BC viên từ CA phường
Tuần 10 10/11	Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường	Chi Đoàn lớp
Tuần 14 8/12	Sức khỏe sinh sản	Mời BC viên từ y tế thành phố
Tuần 18 5/1	Kỉ niệm ngày HSSV 9/1	Chi Đoàn GV thực hiện
Tuần 22 2/2	Kỉ niệm ngày thành lập Đảng	Chi bộ
Tuần 29 23/3	Kỉ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Chi Đoàn GV thực hiện
Tuần 34 27/4	Kỉ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước	Chi Đoàn lớp

Chương trình sinh hoạt tập thể dưới cờ của Đội Thiếu niên

TUẦN	NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tuần 2 (15/9/2025)	Tuyên truyền và phát động tháng An toàn giao thông 2025 - An toàn trên không gian mạng.	Mời báo cáo viên (Công an phường/ thành phố)

Tuần 6 (13/10/2025)	Tuyên truyền và phát động tháng phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội trong trường học - Thuốc lá điện tử.	Mời báo cáo viên (Công an phường/ thành phố)
Tuần 10 (10/11/2025)	Sinh hoạt chuyên đề: “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường.”	Chi đội lớp
Tuần 14 (08/12/2025)	Truyền thông về Sức khỏe sinh sản vị thành niên.	Mời báo cáo viên (Trung tâm y tế thành phố)
Tuần 18 (05/1/2025)	Sinh hoạt kỉ niệm ngày truyền thống học sinh, sinh viên 9/1.	Chi đoàn GV thực hiện
Tuần 22 (02/2/2026)	Sinh hoạt kỉ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2.	Chi bộ
Tuần 29 (23/3/2026)	Tổ chức kỉ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3.	Chi đội lớp
Tuần 34 (27/4/2026)	Tổ chức kỉ niệm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4.	Chi đội lớp

- Nội dung giáo dục địa phương

+ Phân công Phó Hiệu trưởng Nguyễn Văn Lộc phụ trách.

+ Phó Hiệu trưởng Nguyễn Văn Lộc tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập Ban phụ trách Nội dung giáo dục của địa phương. Căn cứ theo tài liệu Giáo dục của địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt để xây dựng phân phối chương trình. Phân công giáo viên dạy học, phụ trách lớp học, kiểm tra đánh giá học sinh. Hoàn thành chương trình Nội dung giáo dục của địa phương theo học kì, năm học.

- Nhà trường tổ chức các chương trình ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường cho học sinh trong 2 đợt: giữa học kì I và giữa học kì II.

- 100% học sinh nhà trường tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa.

- 100% học sinh đều tham gia học tập và kiểm tra, đánh giá môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương.

- Tổ chức triển khai Môn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo dục ý thức khởi nghiệp, ý thức phụng sự Tổ quốc, Nhân dân trong học sinh. Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh nhà trường.

Giáo dục hòa nhập, khuyết tật

+ Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định¹

¹ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐ-TBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 giữa

+ Đảm bảo công bằng, tạo môi trường tốt, cơ hội tốt để cho học sinh tham gia các hoạt động tại Trường bao gồm hoạt động học tập, sinh hoạt, vui chơi, dã ngoại,...

+ Các giáo viên dạy hòa nhập học sinh khuyết tật phải thường xuyên học hỏi, tìm tòi nghiên cứu đưa ra những biện pháp giáo dục phù hợp, tổng kết kinh nghiệm để đưa ra giải pháp tốt cho học sinh khuyết tật;

+ Thường xuyên giáo dục các học sinh trong trường, trong lớp thể hiện tình cảm yêu thương, giúp đỡ bạn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

+ Sắp xếp lớp học sinh diện hòa nhập và đánh giá kết quả theo quy định. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông; đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể;

+ GVCN và giáo viên bộ môn các lớp có HSKT phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục, giáo án, thực hiện chương trình phù hợp với học sinh khuyết tật; có sự quan tâm đặc biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học, thực hiện đúng quy định về đánh giá đối với HSKT².

+ Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Sở, Bộ GD&ĐT.

+ Thống kê tiết dạy lớp có học sinh khuyết tật, trình tổ trưởng CM ký và nộp về kế toán, muộn nhất ngày cuối cùng của tháng.

- Khung thời gian hoạt động trong ngày

+ Buổi sáng vào lớp lúc 7 giờ 05 phút, giải lao từ 8 giờ 45 phút đến 9 giờ 00 phút, ra về lúc 11 giờ 25 phút.

+ Buổi chiều vào lớp lúc 12 giờ 45 phút, giải lao từ 15 giờ 10 phút đến 15 giờ 25 phút ra về lúc 17 giờ 00 phút.

Buổi sáng				
Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Từ 7 giờ 10- 7 giờ 55	Từ 8 giờ 00- 8 giờ 45	Từ 9 giờ 00- 9 giờ 45	Từ 9 giờ 50- 10 giờ 35	Từ 10 giờ 40- 11 giờ 25
Buổi chiều				

Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGD&ĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

² Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT.

Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Từ 12 giờ 45 - 13 giờ 30	Từ 13 giờ 35- 14 giờ 20	Từ 14 giờ 25- 15 giờ 10	Từ 15 giờ 25- 16 giờ 10	Từ 16 giờ 15- 17 giờ 00

- Về Công tác xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Lãnh đạo trường căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày như sau:

+ Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu kinh phí để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, báo cáo với Sở GDĐT để có phương án đầu tư bảo đảm điều kiện dạy học 2 buổi/ngày.

+ Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; bố trí số lượng buổi 1 trong tổng số buổi học/tuần bảo đảm đủ số tiết/tuần của các môn học và hoạt động giáo dục quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông; bố trí tiết học của buổi 1 và buổi 2 linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường, không gây áp lực cho học sinh.

+ Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện Chỉ thị 17/CT-TTg và các quy định dạy học 2 buổi/ngày tại văn bản này; thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

+ Xây dựng phương án ăn trưa, nghỉ trưa với nội dung, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế bảo đảm có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định về an toàn trường học, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

+ Thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định của pháp luật, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, theo quy định của pháp luật; huy động các chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp,... để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổng hợp ý kiến từ các tổ chuyên môn, giáo viên, báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, kiến nghị Sở GDĐT để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường chỉ đạo cho các tổ chuyên môn lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách

giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, vận dụng kiến thức môn học, liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống. Đối với môn học bắt buộc, môn học lựa chọn và cụm chuyên đề: phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch bài dạy trong đó chú ý bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học; sử dụng các phần mềm mô phỏng để hỗ trợ quá trình nghiên cứu, thí nghiệm, vận dụng của học sinh;

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có;

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên, điều kiện của nhà trường và đúng hướng dẫn của Sở. Ưu tiên triển khai một số nội dung tập trung theo toàn khối và đa dạng địa điểm tổ chức;

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: phân công giáo viên đảm nhận theo khối lớp và các nội dung chủ đề phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

a) Đánh giá thường xuyên

- Thực hiện đánh giá học sinh trung học theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên;

- Đối với đánh giá thường xuyên với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video, clip...), về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo... Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành;

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung

học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo chương trình GDPT năm 2018; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì II khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

b) Đánh giá định kì

- Nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét; kiểm tra, đánh giá học sinh phải đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;

- Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra đảm bảo không vượt quá yêu cầu cần đạt được quy định trong CT GDPT 2018. Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được xác định trong yêu cầu cần đạt, không ra kiểu loại đề đánh đố. Tăng cường dạng đề vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đề kiểm tra phải có ma trận, bản đặc tả, đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm. Tổ chức kiểm tra tập trung theo khối một số bài kiểm tra định kỳ;

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 10, 11, 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT (Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025) và học sinh lớp 12 tiếp cận với đề tham khảo năm 2025, đề tốt nghiệp THPT năm 2025 và đề tham khảo năm 2026 (nếu có);

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với kiểm tra giữa kì

+ Giữa kì I: thực hiện từ tuần 8 đến tuần 9.

+ Giữa kì II: thực hiện từ tuần 26 đến tuần 27.

Công tác tổ chức gọn, đúng quy chế nhưng không gây áp lực cho học sinh và giáo viên;

- TTCM, nhóm trưởng chuyên môn thống nhất ma trận, đặc tả đề kiểm tra. Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Ban biên soạn đề và phản biện đề kiểm tra, tổ chức xây dựng đề trên cơ sở ma trận và bản đặc tả đã thống nhất trong tổ, nhóm chuyên môn, phản biện đề, in sao đề, niêm phong và nộp cho phó Hiệu trưởng để tổ chức kiểm tra theo đúng thời gian quy định.

- Đối với kiểm tra cuối kì

+ Thời gian kiểm tra cuối kì thực hiện theo Công văn Hướng dẫn của Sở GDĐT. Công tác tổ chức đảm bảo đúng quy chế, an toàn, nghiêm túc; kiểm tra tập trung. Trong trường hợp không kiểm tra viết, kiểm tra bằng các hình thức khác cũng phải nêu rõ cách thức triển khai, thực hiện.

- Đối với môn Giáo dục thể chất (GDTC), Giáo dục quốc phòng, an ninh (GDQP-AN), Âm nhạc, Mĩ thuật giao cho TTCM linh hoạt tổ chức sao cho đúng quy định về kiểm tra đánh giá, đảm bảo thời gian của năm học.

Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH, ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông và Công văn số 99/SGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông. Nhà trường tổ chức tiếp xúc với cha mẹ học sinh và học sinh để tư vấn, hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh viết đơn xin chuyển đổi môn học và bản cam kết tự bổ sung kiến thức, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến (Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên), có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập cho học sinh có kết quả học tập chưa đạt, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG); tập trung cao độ cho việc bồi dưỡng đội tuyển thi HSG cấp thành phố năm 2025 - 2026;

- Tổ/nhóm chuyên môn lập kế hoạch ôn luyện thống nhất cả cấp học, thực hiện từ đầu lớp 6 đến lớp 12. Xác định rõ nội dung chương trình, tài liệu, đối tượng, thời lượng ôn luyện làm cơ sở lựa chọn và phân công giáo viên trong nhóm ôn luyện theo từng cấp độ, nội dung, đối tượng phù hợp. Coi trọng bồi dưỡng giáo viên, sự hỗ trợ trong nhóm và trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được phân công; xây dựng đội ngũ giáo viên kế cận;

- TTCM có kế hoạch, lịch bồi dưỡng cụ thể; phân công giáo viên có năng lực, uy tín, tận tâm bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như kì thi HSG cấp thành phố;

- Ban Giám hiệu phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong Ban chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi

đường HSG thực hiện đúng Kế hoạch. Định kỳ hàng tháng Ban chỉ đạo họp sơ kết, rút kinh nghiệm, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao;

- Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tham gia bồi dưỡng HSG các khối, khuyến khích mỗi môn thi HSG có 2 giáo viên tham gia bồi dưỡng;

- Tham gia tốt các kỳ thi, hội thi:

- + Chọc lọc học sinh dự thi HSG cấp thành phố;

- + KHKT cấp thành phố;

- + Các Cuộc thi, Hội thi do Sở GDĐT, Thành đoàn tổ chức;

- + Thi Tin học trẻ không chuyên; Olympic Tin học Miền Trung - Tây Nguyên;

- + Thi khảo sát đội tuyển HSG từ lớp 6 đến lớp 11. Dự kiến cuối tháng 3/2025;

- + Kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các HSG, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi; giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT

- Xây dựng kế hoạch khảo sát chất lượng đầu năm, tổ chức khảo sát chất lượng vào tuần thứ 3 của năm học 2025-2026.

- Căn cứ kết quả khảo sát chất lượng đầu năm, thành lập các lớp gồm các em ở các bộ môn, có kết quả kiểm tra chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, tổ chức dạy phụ đạo trái ca vào các ngày trong tuần, mỗi môn tối thiểu 2 tiết/tuần.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, căn cứ đề xuất các tổ, phân công dạy học phụ đạo khách quan, công bằng, mang lại hiệu quả cao.

- Ngay từ đầu năm học, GVCN lớp 9 và lớp 12 phân luồng học sinh có kết quả học tập chưa đạt hoặc có năng lực yếu các môn học, dựa trên cơ sở học sinh đăng ký môn lựa chọn để thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10 năm 2026. Phối hợp với CMHS động viên học sinh ra lớp. TTCM phân công giáo viên dạy.

- Thời gian dạy: Mỗi môn tối thiểu 2 tiết/tuần

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, từng bước có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình. Có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập để nâng cao trình độ chất lượng học tập.

- Tuyên truyền đến CBGV, phụ huynh và học sinh nhà trường về ý nghĩa và tầm quan trọng của kì thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10 THPT, xác định việc ôn tập là nhiệm vụ quan trọng nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Các tổ chuyên môn xác định mục tiêu phấn đấu nâng cao xếp hạng vị thứ điểm thi tốt nghiệp bộ môn, phấn đấu có học sinh có điểm 9, điểm 10 môn dự thi;
- Gắn trách nhiệm Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn trong việc bảo đảm chất lượng đại trà, cải tiến chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10 THPT; xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10 THPT, thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung nghiên cứu định dạng đề thi, xây dựng câu hỏi ôn tập và các giải pháp nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT của bộ môn và tuyển sinh lớp 10 THPT;
- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập bám sát chuẩn kiến thức kĩ năng, phù hợp với điều kiện thực tế và mục tiêu kì thi; phân tích đề tham khảo năm 2025, đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và đề tham khảo 2026 (nếu có) của Bộ GDĐT để có hướng dạy học và ôn tập hợp lí;
- Thực hiện khảo sát việc lựa chọn môn thi tốt nghiệp của học sinh, ôn tập sớm các môn thi bắt buộc;
- Với những môn thi trắc nghiệm, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn; xây dựng kế hoạch, nội dung ôn tập chuẩn bị cho kỳ thi;
- Thực hiện dạy ôn tập tự nguyện 2 môn Toán – Văn đối với lớp 9 và lớp 12. Mỗi môn 2 tiết/tuần. Dự kiến học kì II;
- Chốt danh sách học sinh đăng ký môn thi lựa chọn tốt nghiệp THPT và các nguyện vọng thi vào lớp 10 THPT vào tháng 12/2025 ;
- Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp 10 từ 1 đến 2 lần. Thời gian từ tháng 02/2026 đến tháng 5/2026;
- BGH tăng cường công tác kiểm tra việc chuẩn bị chuyên đề, chủ đề ôn tập của giáo viên, giờ giấc lên lớp giảng dạy. Kiểm tra nề nếp học ôn tập của học sinh. Phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp 9, lớp 12 động viên học sinh tập trung học tập. Cố gắng duy trì lớp học đến ngày gần thi tốt nghiệp.

6. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức các Kỳ thi HSG, KHKT,... cấp trường để chọn những cá nhân xuất sắc nhất, đề tài chất lượng nhất tham gia. Tinh thần đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế;
- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học. Đối với hoạt động nghiên cứu KHKT trong học sinh, nhà trường triển khai đề giáo viên, học sinh xây dựng, đóng góp các ý tưởng, thông qua Cuộc thi khoa học, kĩ thuật cấp trường để lựa chọn các sản phẩm có tính khả thi tiếp tục nghiên cứu phát triển tham dự cấp thành phố;
- Xây dựng Kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai góp phần phát triển năng lực toàn diện cho học sinh;
- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả tốt các kỳ thi dành cho CB, GV, NV do

Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

a) Đối với giáo viên

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi trong CB, GV, NV gồm Giáo viên dạy giỏi cấp trường, giáo viên làm đồ dùng dạy học...Phân đấu mỗi môn có ít nhất 01 GV dự thi;

- Tham gia tốt các hội thi khác do Sở Giáo dục và Đào tạo, các cấp liên quan tổ chức.

b) Đối với học sinh

- Tổ chức các kỳ thi, hội thi từ cấp tổ đến cấp trường để tuyển chọn học sinh đúng năng lực. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, kịp thời và công tác tổ chức nghiêm túc để chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp thành phố đảm bảo số lượng, chất lượng, công bằng và hiệu quả; tránh hình thức;

+ Thi chọn đội tuyển Học sinh Giỏi cấp trường các cấp (Đầu năm học).

+ Tổ chức HKPD cấp trường (Hoàn thành trong tháng 10)

+ Thi chọn đội tuyển dự thi KHKT cấp thành phố (Tháng 11/2025)

+ Thi HSG cấp trường (tháng 3/2026)

+ Thi HSG cấp thành phố (Theo kế hoạch của Sở)

+ Thi KHKT cấp thành phố (Theo kế hoạch của Sở)

+ Tham gia các thi Tin học do các cấp tổ chức.

+ Tham gia các giải thể thao HS do các cấp tổ chức.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Các nội dung thực hiện

- Triển khai thực hiện tốt Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông, nhà trường ban hành Kế hoạch quản lý, sử dụng khai thác thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, trong đó:

+ Tất cả các phòng thực hành bộ môn phải có nội quy sử dụng TBDH, nội quy phòng thực hành;

+ Các tổ chuyên môn phải có kế hoạch sử dụng TBDH của năm học và được Hiệu trưởng phê duyệt;

+ 100% giáo viên đăng ký sử dụng TBDH theo kế hoạch và ghi vào sổ đăng ký sử dụng đồ dùng dạy học;

+ Các tổ chuyên môn đảm bảo đầy các loại hồ sơ, sổ sách ở PHBM; hồ sơ được cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ;

+ Tất cả học sinh khi vào PHBM phải tuân theo nội quy của phòng và hướng dẫn của giáo viên;

Đối với Lãnh đạo trường

- Ban hành các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, bảo quản PHBM và TBDH, đồ dùng dạy học; quy định về hệ thống hồ sơ, sổ sách và nội quy của PHBM;

- Xếp thời khóa biểu cho từng nội dung dạy học của từng môn học có sử dụng PHBM hoặc có sử dụng TBDH trong các giờ dạy trên lớp; bố trí đủ giáo viên bộ môn, nhân viên thiết bị, thí nghiệm phù hợp với thời khóa biểu đã xây dựng;

- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch, định kỳ kiểm tra tình hình sử dụng, bảo quản TBDH, hoạt động PHBM. Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn lập kế hoạch sử dụng TBDH của mỗi tổ bộ môn; chỉ đạo nhân viên quản lý thiết bị, giáo viên phụ trách phòng học bộ môn quản lý, thống kê kế hoạch các tiết thí nghiệm thực hành, các tiết sử dụng TBDH của từng giáo viên bộ môn, ghi chép đầy đủ thông tin các loại hồ sơ quản lý TBDH;

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra công tác sử dụng TBDH của giáo viên. Hằng tháng, nhân viên quản lý TBDH phải thống kê, đánh giá (có số liệu cụ thể) việc sử dụng TBDH của mỗi giáo viên bộ môn so với kế hoạch đăng ký từ đầu năm học, kịp thời chấn chỉnh giáo viên ít sử dụng TBDH hoặc sử dụng mang tính đối phó;

- Ban hành kế hoạch triển khai công tác bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh TBDH, đặc biệt là thiết bị thí nghiệm, phòng thực hành,... Tăng cường mua bổ sung các hóa chất hết, hỏng để đảm bảo đủ tiết thực hành của học sinh. Riêng công tác vệ sinh, bảo trì máy tính phải thực hiện tối thiểu 2 lần/1 học kỳ. Dụng cụ môn thể dục phải sắp xếp gọn gàng, tránh hư hỏng do thời tiết, thiết bị bộ môn GDQP&AN phải được bảo quản tuyệt đối an toàn, có chế độ bảo dưỡng, bảo trì định kỳ theo quy định của cấp trên;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn sắp xếp TBDH ở phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn, kho thiết bị sao cho đảm bảo tính hệ thống, tính khoa học, theo phân môn, theo khối lớp, theo bộ thí nghiệm,... phải có nhãn ghi để dễ quan sát, dễ tìm kiếm;

- Phát động phong trào tự giáo viên làm đồ dùng dạy học, ứng dụng thí nghiệm ảo, tư liệu dạy học điện tử,... để nâng cao hiệu quả việc tổ chức dạy học.

Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động và thời khóa biểu của PHBM theo từng tuần, tháng, học kỳ, năm học;

- Lập kế hoạch sử dụng TBDH của tổ, nhóm bộ môn, mỗi giáo viên bộ môn (tiết thực hành, tiết có sử dụng TBDH theo năm học, học kỳ, hằng tháng, tuần từ đầu năm học, căn cứ theo phân phối chương trình của môn học);

- Hướng dẫn nhân viên phụ trách TBDH thống kê các tiết thí nghiệm, thực hành theo quy định của từng khối; theo dõi các tiết có thí nghiệm, thực hành, mượn, trả thiết bị;

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện ghi chép đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách các thí nghiệm thực hành sau khi đã hoàn thành;

- Thường xuyên kiểm tra và nhắc nhở giáo viên tổ thực hiện tốt các thí nghiệm, thực hành, sử dụng tranh ảnh, chú trọng rèn luyện kỹ năng sử dụng thiết bị cho học sinh;

- Cùng với nhân viên thiết bị so sánh đối chiếu giữa các thiết bị cần phục vụ công tác dạy học với thiết bị có sẵn; từ đó lập kế hoạch đề xuất mua sắm bổ sung TBDH.

Đối với nhân viên phụ trách thiết bị, giáo viên phụ trách phòng học bộ môn

- Tham mưu lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức, bảo quản, sử dụng phục vụ việc dạy và học (trình Hiệu trưởng phê duyệt), đưa nội dung xây dựng phòng học bộ môn đạt chuẩn vào kế hoạch;

- Rà soát, báo cáo thống kê các loại thiết bị đầu năm học (theo Quy định danh mục thiết bị tối thiểu);

- Lập danh sách giáo viên bộ môn dạy thực hành, thí nghiệm. Thống kê số tiết thí nghiệm thực hành, tiết sử dụng TBDH của từng giáo viên bộ môn, ghi chép đầy đủ thông tin các loại hồ sơ quản lý TBDH;

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định. Hoàn chỉnh hệ thống hồ sơ sổ sách quản lý TBDH, cập nhật thường xuyên các thông tin về TBDH như: mượn, trả, bổ sung, hư hỏng,.. (quản lý hồ sơ TBDH đồng nhất theo quy định của nhà trường);

- Lập kế hoạch mua sắm bổ sung, sửa chữa các loại thiết bị đơn giản và thanh lý, tiêu hủy thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng;

- Báo cáo cho lãnh đạo nhà trường (mỗi tháng) về hoạt động PHBM, quá trình thực hiện thí nghiệm thực hành và sử dụng đồ dùng dạy học của các giáo viên, các tổ chuyên môn đối chiếu kế hoạch đầu năm học của các giáo viên để có biện pháp nhắc nhở kịp thời;

- Quản lý, bảo quản và sắp xếp khoa học các các thiết bị trong PHBM theo nhóm, chủng loại thiết bị và theo khối lớp; chuẩn bị đủ các điều kiện và các thiết bị, thí nghiệm theo yêu cầu của từng môn học, bài học có sử dụng thiết bị để thực hành, thí nghiệm trong PHBM; phối hợp với giáo viên bộ môn hướng dẫn học sinh thực hành, sắp xếp các bài thí nghiệm thực hành tránh để không trùng nhau giữa các giáo viên, đảm bảo thực hành 100% số tiết theo kế hoạch và đạt hiệu quả cao;

- Lịch làm việc hằng ngày, trực phải vệ sinh phòng học bộ môn, lau chùi sạch sẽ các thiết bị đã được trưng bày; bảo đảm các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm.

Đối với Giáo viên bộ môn

- Có trách nhiệm xây dựng nội dung các tiết học có thí nghiệm, thực hành hoặc có sử dụng TBDH trên lớp theo kế hoạch dạy học; phối hợp với nhân viên thiết bị, thí nghiệm tổ chức thực hiện các tiết thí nghiệm, thực hành trong PHBM hoặc mượn thiết bị để dạy học trên lớp;
- Sử dụng TBDH theo kế hoạch đã được phê duyệt; khi sử dụng phải đăng ký vào sổ. Giáo viên bộ môn phải đăng ký với nhân viên phụ trách thiết bị, phòng học bộ môn và ghi vào sổ đủ thời gian, môn, tên bài, lớp;...
- Nhắc học sinh chuẩn bị bài ở nhà, chuẩn bị các dụng cụ cần thiết cho bài thực hành (thước kẻ, máy tính, giấy,...);
- Nhắc nhở học sinh sau khi thí nghiệm, thực hành, sử dụng thiết bị học tập phải vệ sinh và sắp xếp ghế, thiết bị; TBDH đưa về lớp phải được bảo quản an toàn, trả đúng nơi quy định;
- Hướng dẫn học sinh sử dụng thiết bị an toàn, tránh hư hỏng và phải có nhiệm vụ bảo quản thiết bị tài sản của nhà trường. Nếu phát hiện có hiện tượng mất mát, hư hỏng do học sinh gây ra thì giáo viên phải báo cho Hiệu trưởng để có biện pháp xử lý.

Công tác kiểm tra

- Kiểm tra hồ sơ: ít nhất 1 lần/1 học kì;
- Kiểm tra hoạt động phòng học bộ môn: ít nhất 1 lần/1 năm;
- Kiểm tra việc sử dụng phòng học bộ môn, các thiết bị, phương tiện dạy học của giáo viên: ít nhất 1 lần/1 học kì;
- Ngoài ra, cán bộ quản lý có thể kiểm tra đột xuất khi cần thiết để nắm bắt thêm thông tin về sử dụng TBDH của giáo viên, nhân viên phụ trách thiết bị và giáo viên phụ trách phòng học bộ môn.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và theo kế hoạch đã đề ra, kinh phí hoạt động phải tuân theo quy chế chi tiêu nội bộ. Mỗi tổ chức đoàn thể cần có kế hoạch đổi mới phương pháp hoạt động, chú trọng xây dựng một số hoạt động đặc trưng để nâng cao giáo dục truyền thống trong nhà trường và góp phần thúc đẩy phong trào thi đua “*Dạy tốt, Học tốt*”. Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được và tích cực tham gia cũng như hoàn thành tốt các hoạt động do Sở GDĐT hướng dẫn.

a) Đối với hoạt động của Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên

- Tổ chức 3 hoạt động trọng tâm: Ngày hội Văn hoá dân gian mừng Đảng đón xuân 2026, Hội diễn văn nghệ
- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn trong năm: Ngày học sinh sinh viên, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày thành lập Quân Đội nhân dân

Việt Nam 22/12, Ngày thành lập Đảng 3/2, Ngày giải phóng thành phố Đà Nẵng 29/3, Ngày Sinh nhật Bác Hồ 19/5.

b) Đối với các bộ phận

- Tổ chức giải thể thao học sinh từ tháng 9 đến tháng 11;
- Tổ chức ngày hội An toàn giao thông;
- Thăm quan các làng nghề, làng cổ Hội an và Đà Nẵng.

c) Chi hội khuyến học: Tổ chức các đợt trao học bổng cho học sinh trong năm theo định kỳ

d) Các câu lạc bộ: Sinh hoạt theo định kỳ

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

1. Chương trình rèn luyện phẩm chất học sinh

- Chương trình giáo dục 5 phẩm chất cho học sinh thông qua hội thảo với cụm lớp do Ban Hoạt động trải nghiệm tổ chức trong tiết Hoạt động trải nghiệm;
- Chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua sinh hoạt câu lạc bộ của nhà trường.

2. Chương trình “Học sinh 3 tốt”

- Phối hợp 3 lực lượng và 3 hướng giáo dục tập trung vào: phát huy năng lực tự học, rèn luyện phẩm chất và thể chất;
- Đoàn trường phụ trách phát động phong trào, cho các đoàn viên đăng ký tham gia chương trình; Tổ chức nhiều hoạt động cho học sinh có điều kiện tham gia để đảm bảo tiêu chí tham gia hoạt động phong trào;
- Nhóm thể dục tổ chức nhiều nội dung trong giải thể thao học sinh, kể các các môn thể thao thiên về trí óc như cờ vua, cờ tướng; các môn thể về kỹ thuật nghệ thuật như aerobic, các môn thể dục nghệ thuật.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)

Thành lập Ban Hoạt động Hướng nghiệp, trải nghiệm của nhà trường năm học 2025-2026.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với bậc phụ huynh cũng như nâng cao hiệu quả, đổi mới các hình thức tuyên truyền, giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 9. Từ đó, nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh lớp 9 với công tác hướng nghiệp, góp phần thúc đẩy lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai cho học sinh.

Nhà trường có kế hoạch cụ thể trong từng năm học, tổ chức quán triệt, thực hiện đầy đủ các chương trình hoạt động hướng nghiệp theo yêu cầu của Sở và Phòng GD&ĐT, đưa hoạt động hướng nghiệp vào hoạt động dạy học chính khoá,

môn hướng nghiệp dạy nghề được bố trí 9 tiết/năm học (mỗi tháng 01 tiết). Đồng thời, thực hiện tốt môn Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp từ lớp 6,7,8 cho học sinh, thông qua đó học sinh được trải nghiệm một số nghề ở địa phương, góp phần định hướng nghề nghiệp cho các em ngay từ lớp 6,7,8.

Thực hiện đa dạng hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh như: ngày hội tư vấn, hướng nghiệp đồng thời phối hợp chặt chẽ với các trường dạy nghề, trường cao đẳng nghề, trường THPT tư vấn hướng nghiệp cho các em, hướng dẫn các em ôn thi vào lớp 10 THPT.

Tăng cường tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học cấp cụm, giao lưu, học tập của giáo viên dạy lớp 9 nhà trường với giáo viên dạy THPT, cán bộ quản lý giáo dục. Đồng thời, phát triển đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên hướng nghiệp; mở thêm nhiều đợt tập huấn, chuyên đề về giáo dục hướng nghiệp cho giáo viên, để giáo viên được trang bị cả lý thuyết lẫn kỹ năng thực hành thực hiện hoạt động tư vấn hướng nghiệp hiệu quả hơn.

Tăng cường, đẩy mạnh sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm lớp 9 và giáo viên bộ môn như: Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Giáo dục công dân, Hóa học ... là một trong những yếu tố quyết định cho sự thành công của công tác hướng nghiệp.

Tăng cường phát triển kỹ năng mềm cho học sinh, vận dụng các kiến thức, kỹ năng mà các em được học trên lớp vào thực tiễn. Thông qua các hoạt động này sẽ giúp học sinh tìm hiểu một số nghề để định hướng được nghề nghiệp trong tương lai cho bản thân.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Thực hiện giáo dục kỹ năng số

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ CDS quốc gia giai đoạn 2022-2025” của Thủ tướng Chính phủ theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng. Tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (theo Quyết định số 2870/QĐ-UBND) và Kế hoạch triển khai “Đề án xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” trong giai đoạn 2022-2025 (theo Quyết định số 934/QĐ-UBND), Kế hoạch 253/KH-SGDĐT ngày 27/01/2021 của Sở GDĐT về CDS ngành GDĐT thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng.

- Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá, tiếp tục tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học:

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày

30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Cụ thể tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường một số kỹ năng cơ bản trong soạn giảng bằng các phần mềm quen thuộc như Power Point,... để giáo viên có thể tự tin hơn trong việc soạn giảng đồng thời nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong cán bộ, giáo viên, nhân viên. Từ đó, giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường chủ động trong công tác dạy học trực tuyến khi có yếu tố bất ngờ xảy ra làm cho học sinh không thể đến trường như dịch bệnh, ...

+ Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh), tổ chức việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở Nhà trường. Xoá tài khoản Microsoft Teams của học sinh khối 12 năm học 2022-2023, đồng thời tạo tài khoản Microsoft Teams cho học sinh lớp 10 năm học 2023-2024. Sẵn sàng triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, để áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch bệnh xảy ra.

+ Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử; Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số của Bộ GDĐT; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT và CDS trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính khi có yêu cầu.

+ Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

+ Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: mỗi học sinh được học 1 máy tính ở cấp trung học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học. Tiếp tục triển khai thu thập dữ liệu cho hệ thống Trung tâm học liệu ngành giáo dục nhằm quản lý và số hóa sách, tài liệu phục vụ dạy học, bổ sung các nguồn sách từ việc thay sách và bài giảng đạt giải cao từ cuộc thi thiết kế bài giảng, cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số).

2. Triển khai học bạ số

Tiếp tục triển khai hồ sơ điện tử và tổ chức quản lý trên CSDL ngành GDĐT: Sổ đăng bộ điện tử, sổ theo dõi và đánh giá điện tử, học bạ điện tử, liên lạc điện tử...; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục theo Kế hoạch số: 390/KH-SGDĐT ngày 19/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng.

Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển vào đại học.

Tiếp tục triển khai CSDL ngành GDĐT mở rộng theo Công văn số 2441/SGDĐT-QLCLGD ngày 18/8/2023 của Sở GDĐT. Triển khai cập nhật CSDL đầu năm đầy đủ theo hướng dẫn của Sở GDĐT, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng hệ thống, cập nhật kết quả, đánh giá, điểm của học sinh theo tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục (tại địa chỉ csdl.danang.edu.vn).

Việc cập nhật CSDL về giáo dục phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT và Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

- Lãnh đạo trường ra Quyết định thành lập tổ tư vấn tâm lý trong nhà trường theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn vị trí việc làm. Triển khai hiệu quả Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học; Thông tư 31/2017/TT - BGDĐT, ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

- Chọn lựa những giáo viên có tâm huyết, nhiệt tình, có kinh nghiệm bố trí vào tổ tư vấn;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện; thời gian làm việc cụ thể;

- Đối với học sinh lớp 12: Cán bộ, giáo viên chú trọng tư vấn cho học sinh chọn 2 môn học lựa chọn môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (ngoài Toán -Văn),

đồng thời định hướng chọn ngành nghề theo năng lực của bản thân, điều kiện kinh tế gia đình và nhu cầu của xã hội;

+ Hướng nghiệp (tư vấn giúp các em chọn khối thi, chọn nghề và các thông tin tuyển sinh).

- Đối với học sinh lớp 10: Cán bộ, giáo viên chú trọng tư vấn cho học sinh chọn trường THPT theo năng lực học tập của bản thân, điều kiện kinh tế gia đình.

- Phương pháp học tập;

- Tình yêu, giới tính, quan hệ với bạn khác giới và vấn đề sức khỏe sinh sản vị thành niên, sức khỏe tâm thần, trang phục, trang điểm phù hợp;

- Quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, bạn bè, thầy trò, đạo đức lối sống và một số vấn đề khác mà các em quan tâm;

- Tư vấn phòng tránh bạo lực, phòng tránh ma túy, ngộ độc thức ăn;

- Các nội dung liên quan đến tâm lý lứa tuổi.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Tổ chức thực hiện đúng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng; phòng, chống khủng bố; GDQPAN năm học 2025 - 2026;

- Tổ chức thực hiện nghiêm Luật phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013 của Quốc hội; Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ và các quy định của Ban Chỉ đạo phòng chống khủng bố Quốc gia; các văn bản hướng dẫn của các cấp;

- Tổ chức dạy học môn học GDQPAN theo đúng quy định, bảo đảm khoa học, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường và học sinh theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học trên cơ sở định hướng phát triển năng lực học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho giáo viên GDQPAN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BTC ngày 15/11/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính và các quy định khác của Nhà nước;

- Thực hiện nghiêm công tác sử dụng, quản lý, bảo quản bảo dưỡng vũ khí, trang bị môn học GDQPAN; đặc biệt là súng tiểu liên AK hoá cải theo đúng quy định;

- Tăng cường tập huấn giáo viên, Hội thao, hội thi môn học GDQPAN; giáo viên phải thường xuyên cập nhật những nội dung mới, nội dung đã được tập huấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg, ngày 17/6/2016

của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018;

- Đẩy mạnh và tăng cường hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thể thao, phát triển năng khiếu thể thao của học sinh;

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường. Dự kiến: cuối tháng 10/2025.

- Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQPAN) năm học 2025-2026; tổ chức dạy và học, đánh giá môn GDQPAN nghiêm túc theo đúng các văn bản hướng dẫn (Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT, ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông);

- Tổ chức bồi dưỡng, ôn luyện đội tuyển tham gia thi đấu các bộ môn, các nội dung thi đấu khác do trường, Sở GDĐT tổ chức. Tham gia giải thể thao học sinh cấp thành phố đạt kết quả cao;

- Xây dựng kế hoạch, sắp xếp thời gian học của từng khối lớp phù hợp với thực tế giáo viên và điều kiện của nhà trường.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường để triển khai hiệu quả các nội dung Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục;

- Chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả các giờ sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp học thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương để quản lý và giáo dục đạo đức học sinh.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

- Xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục nhà trường năm học 2025-2026. Thành lập tổ phổ cập giáo dục nhà trường gồm lãnh đạo trường, đại diện các tổ chức đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm lớp, đại diện cha mẹ học sinh nhà trường.

- Phối hợp với UBND phường Cẩm Lệ, tổ dân phố 53, 54 và các tổ từ 60-80 của phường Cẩm Lệ lập danh sách học sinh đủ độ tuổi vào lớp 6, bảo đảm 100% học sinh trong độ tuổi THCS được đến trường.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ, bảo đảm không có học sinh THCS nghỉ học vì học yếu kém, gia đình khó khăn không đủ điều kiện đi học.

- Hàng năm, tổng kết, đánh giá công tác phổ cập giáo dục tại nhà trường.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quản lý hành chính

- Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026;
- Thực hiện cải cách thể chế, thủ tục hành chính;
- Thực hiện hoàn thiện cơ cấu nhân sự đảm bảo vận hành ổn định;
- Thực hiện chuyển đổi số, chính quyền điện tử;
- Thực hiện công khai, giải quyết chế độ chính sách, giải quyết đơn thư khiếu nại;
- Thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết các cấp nhất là Chỉ thị 05-CT/TW và Chỉ thị 34-CT/TU; nghị quyết của Hội đồng trường.

2. Quản lý tài chính

- **Lập dự toán:** Căn cứ vào kế hoạch năm học 2025-2026, các chế độ chính sách, nhu cầu thực tế.
- **Phân bổ và sử dụng kinh phí:**
 - + Chi cho hoạt động dạy - học, bồi dưỡng giáo viên.
 - + Chi mua sắm, bảo trì cơ sở vật chất, thiết bị.
 - + Chi phúc lợi tập thể, hỗ trợ học sinh nghèo, khen thưởng.
- **Hạch toán, kế toán:** Ghi chép, theo dõi, lưu trữ chứng từ đầy đủ.
- **Kiểm tra, đánh giá:** Tự kiểm tra nội bộ, kiểm toán, thanh tra tài chính.

3. Quản lý tài sản

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, mua sắm, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất trang thiết bị, tài sản trong hè 2025;
- Tiến hành mua sắm, sửa chữa theo kế hoạch;
- Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công năm học 2025-2026.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

- Kiện toàn ban kiểm tra Dạy thêm, học thêm, lập kế hoạch kiểm tra Dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường;
- Thực hiện đúng quy định ban hành theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm, tăng cường kiểm tra, không để xảy ra tiêu cực trong hoạt động dạy thêm, học thêm. Kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm quy định dạy thêm, học thêm;

- Phối hợp với CMHS để nắm tình hình dạy thêm, học thêm bên ngoài nhà trường, giáo viên tổ chức dạy thêm có biểu hiện tiêu cực, gây ảnh hưởng đến uy tín nhà trường. Lãnh đạo nhà trường tăng cường kiểm tra, sẽ thi hành kỷ luật đối với giáo viên vi phạm khi phát hiện, có hồ sơ minh chứng.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Thực hiện Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

- Thực hiện Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 06/7/2022 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch và thành lập ban Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026, thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026;

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo. Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm đồng thời đôn đốc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

- Tăng cường tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo lực học đường, bạo lực trên không gian mạng cho học sinh;

Phối hợp Công an phường, xã có học sinh của trường đang thường trú, tạm trú, Công an phường Cẩm Lệ về việc an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường;

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường Cẩm Lệ để hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường học;

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường;

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử trí theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học bao gồm:

+ Đảm bảo an ninh nội bộ trường học, phòng chống các âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng, nhà nước; phòng, chống các thông tin xuyên tạc các chủ trương của ngành và nhà trường của các thế lực phản động, thù địch; các biểu hiện tự

diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của Viên chức, người lao động;

- + Đảm bảo thực hiện tốt chủ đề Trật tự an toàn giao thông;
- + Đảm bảo công tác phòng chống ma túy, tội phạm và tệ nạn xã hội xâm nhập học đường;
- + Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực học đường cho học sinh;
- + Đảm bảo công tác PCCC, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước;
- + Đảm bảo công tác cải cách hành chính, đảm bảo giải quyết tốt các phản ánh, đơn thư, tố cáo, khiếu nại;
- + Đảm bảo chăm sóc sức khỏe học sinh, viên chức, người lao động;
- + Đảm bảo phòng ngừa dịch bệnh, phòng tránh ngộ độc thực phẩm, phòng chống tác hại của rượu bia, phòng tránh ma túy, các chất cấm xâm nhập học đường.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

- Sửa đổi Quy chế dân chủ trong cơ quan. Thực hiện nghiêm túc Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Phát huy dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động nhà trường; phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân;

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

- Thực hiện đúng các quy định về công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất mức thu học phí và các khoản thu khác theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 14/07/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục thuộc hệ thống quốc dân. Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Đối với các khoản thu, mua khác: thực hiện theo các Văn bản hướng dẫn

của các cơ quan. Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

14. XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

- Thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014;

- Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm của BGH trường đúng quy định. Đảm bảo công khai, minh bạch. Thực hiện vào tháng 12/2025.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Tiếp tục duy trì, rà soát các 5 tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn được quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường trung học cơ sở, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia và Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Chú trọng các tiêu chuẩn, tiêu chí không đạt về CSVC để đảm bảo về kiểm định chất lượng giáo dục;

Tham mưu cho Sở GDĐT, UBND thành phố để tiến hành sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của trường để đảm bảo đạt chuẩn quốc gia.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, như Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT, ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về việc “tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh sinh viên”;

- Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình thông qua vai trò của giáo viên bộ môn, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp, hệ thống số liên lạc điện tử, điện thoại, thư điện tử... để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em phụ huynh, qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nền nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kì I và cuối năm học để thông tin đến gia đình học sinh tình

hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục;

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, GDQPAN, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện;

- Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Tăng cường quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tích cực, đi sâu vào các hoạt động chuyên môn trọng tâm từng giai đoạn, tổ chức các chuyên đề, hội thảo để bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực chuyên môn của giáo viên trong tổ. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của Nhà trường. Các hoạt động trên phải được phản ánh trong Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn; chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn qua Internet và các ứng dụng mạng xã hội;

- Phối hợp tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa chuyên môn: thi hùng biện Tiếng Anh, câu lạc bộ Tiếng Anh,... Đa dạng hoá hình thức học Tiếng Anh tổ chức cho học sinh tham gia học tập, nâng cao kỹ năng nói, giao tiếp, ... thông qua Câu lạc bộ Tiếng Anh;

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong Nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 về Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo (Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT và GDTX). Đặc biệt, các tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Căn cứ những quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức đăng ký và thực hiện các phong trào thi đua. Việc đăng ký thi đua, khen thưởng theo định kỳ phải đăng ký từ đầu năm học. Trong những trường hợp, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đột xuất thì có khen thưởng kịp thời;

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá thi đua đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể hết lòng vì công việc; mọi thành viên luôn cố gắng phát huy hết tài năng của mình trong việc xây dựng để nhà trường luôn phát triển;

- Giáo dục ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau vì lợi ích chung, vì sự phát triển của nhà trường;

- Đánh giá thi đua căn cứ vào kết quả các hoạt động gắn với sự tiến bộ của mỗi cá nhân, tổ, nhóm chuyên môn;

- Yêu cầu các cá nhân, các bộ phận thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, cập nhật dữ liệu về Ban thi đua - khen thưởng nhà trường;

- Cuối kì, cuối năm, cuối mỗi đợt phát động phong trào phải có sơ kết, tổng kết, khen thưởng để khuyến khích những người có thành tích. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng: Bà Trần Thị Kim Vân

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 11 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chịu trách nhiệm trước cấp trên về những nhiệm vụ được quy định, cụ thể là:

- Phụ trách công tác tổ chức cán bộ; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó;
- Công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp, phân lớp, tiếp nhận chuyển lớp, chuyển trường của học sinh;
- Là người ra Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật và một số hội đồng khác theo yêu cầu cụ thể của từng công việc. Là Chủ tịch của Hội đồng trường;
- Công tác kế hoạch, tài chính, tài sản;
- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường và báo cáo các cấp có thẩm quyền;
- Xây dựng các nội quy, quy chế cơ quan;
- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường;
- Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức hoạt động quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường; phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài của nhà trường;
- Chủ trì các hội nghị giao ban hàng tuần gồm BGH, Bí thư chi bộ Đảng, Bí thư Đoàn Thanh niên, thư ký hội đồng nhà trường. Chủ trì các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng tháng, hàng kỳ của cơ quan;
- Đánh giá, xếp loại viên chức, duyệt xếp loại kết quả rèn luyện và kết quả học tập của học sinh; ký xác nhận học bạ của học sinh khối 6 và khối 12.
- Theo dõi công tác chủ nhiệm lớp;
- Chủ tài khoản của nhà trường;
- Quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận giáo viên, nhân viên;
- Trực tiếp làm việc, phối hợp với Ban đại diện CMHS, các Sở, Ngành, địa phương; công tác đối ngoại...;
- Chỉ đạo, theo dõi công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng: Ông Nguyễn Văn Lộc

- Điều hành hoạt động của Nhà trường khi Hiệu trưởng ủy quyền.
- Phụ trách công tác dạy và học của nhà trường.
- Phụ trách công tác thi đua của nhà trường.
- Phụ trách công tác chuyển đổi số của Nhà trường theo đúng chủ trương, chỉ đạo, kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT;
- Quản lý, điều hành thiết lập hồ sơ tổ chuyên môn đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT; Hồ sơ cá nhân của giáo viên đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 21 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT;
- Quản lý nề nếp dạy và học, bồi dưỡng học sinh giỏi; kiểm tra hồ sơ sổ sách; Hội thảo về đổi mới PPDH, nghiên cứu khoa học;
- Tổ chức và quản lý công tác kiểm tra định kỳ;
- Xây dựng kế hoạch giáo dục; phụ trách công tác chuyển đổi số; quản lý hồ sơ điện tử, website của trường, cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo;
- Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra nề nếp trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường. Đề xuất các biện pháp quản lý để nâng cao chất lượng giờ dạy, chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà;
- Phân công chuyên môn, sắp xếp thời khóa biểu dạy học.
- Quản lý nề nếp dạy và học, bồi dưỡng học sinh giỏi; công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường; Hội thảo về đổi mới PPDH, nghiên cứu khoa học, duyệt tăng giờ cho giáo viên.
- Ký duyệt học bạ của học sinh lớp 9, lớp 10, lớp 11;
- Phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh HSG; khảo sát HSG cấp trường; kì thi HSG 12 THPT; Phụ trách các cuộc thi Khoa học kỹ thuật; sản phẩm dạy học STEM; hội thi do Sở GDĐT tổ chức; Phụ trách công tác kiểm định CLGD;
- Công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp, phân lớp, tiếp nhận chuyển lớp, chuyển trường của học sinh;
- Tư vấn học sinh lớp 10 chọn môn học lựa chọn; xếp lớp theo các tổ hợp môn lựa chọn. Quản lý học bổ sung kiến thức, hồ sơ cho học sinh chuyển đổi môn lựa chọn;
- Phụ trách các cuộc thi có liên quan đến giáo viên các cấp; điều hành công tác hướng dẫn kiến tập sư phạm và thực tập sư phạm;
- Ký nhận xét sổ đầu bài.
- Phụ trách việc viết báo cáo các lĩnh vực giáo dục trung học và giáo dục thể chất, quản lý chất lượng và công nghệ thông tin, kiểm tra;
- Phụ trách công tác sáng kiến.

- Theo dõi hoạt động của thư viện nhà trường, các phòng bộ môn;
Phó Hiệu trưởng: Bà Lê Thị Thu Hà
- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền;
- Theo dõi hoạt động ngoài giờ lên lớp; môn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; quản lý cơ sở vật chất của nhà trường.
- Theo dõi, quản lý cơ sở vật chất, lao động vệ sinh trong nhà trường.
- Phối hợp với Hội Khuyến học phường, cựu học sinh trong việc xét duyệt trao học bổng cho học sinh;
- Ký duyệt học bạ học sinh khối 7, khối 8.
- Lên kế hoạch, tham mưu trong việc quy định trách nhiệm sử dụng và bảo quản các cơ sở vật chất và các tài sản của nhà trường; bảo quản lớp học, bàn ghế, hệ thống điện, sử dụng đồ dùng thí nghiệm, phòng máy vi tính.
- Phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp; công tác học sinh (sinh hoạt tập thể dưới cờ); giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục Pháp luật; văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; an ninh trật tự trường học; an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy; công tác y tế; tư vấn học đường, phòng chống lụt bão...);
- Phụ trách xây dựng cơ quan văn hóa, trường học hạnh phúc, cơ quan an toàn về an ninh trật tự, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội;
- Phụ trách báo cáo lĩnh vực HSSV và các lĩnh vực về CSVC;
- Theo dõi, đề xuất sửa chữa, mua sắm bổ sung CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của trường;
- Tổ chức và quản lý công tác dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường;
- Phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, các Đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường có kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ - thể dục thể thao ... nhằm thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đồng thời thực hiện đầy đủ nội dung chương trình công tác năm học 2025 - 2026 đã đề ra.

Đối với Đoàn và Đội TN:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm của trường;
- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng

phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

4. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học. Đề xuất các giải pháp, tham mưu cho Lãnh đạo trường nâng cao chất lượng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường, ...

- Linh hoạt trong việc điều chỉnh thời gian tập trung ôn luyện, bồi dưỡng các đội tuyển HSG dự thi cấp thành phố;

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành; động viên CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công;

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Lãnh đạo về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên. Xây dựng các kế hoạch, báo cáo về các nội dung được phân công phụ trách;

- Xây dựng tổ đoàn kết thống nhất trong ý chí và hành động. Quan tâm và hỗ trợ đồng nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra;

- Bám sát kế hoạch giáo dục Nhà trường và chủ đề năm học để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình học sinh.

5. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân, kế hoạch chủ nhiệm (nếu có). Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng;

- GVCN phối hợp với Đoàn trường, Đội TN, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và cha mẹ học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh, kịp thời báo cáo lên nhà trường các vấn đề vượt thẩm quyền xử lý để từng bước tháo gỡ và có biện pháp giáo dục phù hợp;

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ. Tích cực tham gia các Hội thi do các cấp tổ chức; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công;

- Chủ động xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo theo cấu trúc đã được thống nhất;

- Thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm.

6. Đối với nhân viên

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm giờ giấc, lễ lối, nề nếp làm việc;

- Phối hợp với các bộ phận khác trong nhà trường để thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm học;

- Quản lý tốt tài sản và các thiết bị của nhà trường. Mua sắm bổ sung sách, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học theo quy định từ các bộ phận đề xuất. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách dành cho CB-GV-NV và học sinh;

- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu BGH trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đôn đốc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ được giao;

- Bộ phận CNTT tích cực cập nhật các thông tin chính xác trên CSDL ngành, nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả các phần mềm để hỗ trợ công tác dạy và học trong nhà trường. Tích cực thực hiện công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; kịp thời đưa các thông tin theo quy định lên trang thông tin điện tử của nhà trường;

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn trường học, bảo vệ tài sản nhà trường. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để giáo dục học sinh.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể ở địa phương để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; làm tốt công tác tuyên truyền vận động để học sinh đến trường và không bỏ học giữa chừng;

- Phối hợp hỗ trợ những học sinh có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, có những chính sách ưu tiên hỗ trợ những học sinh vượt khó, vươn lên trong học tập.

- Phối hợp với Công an địa phương trong việc bảo đảm an ninh, an toàn trong và ngoài nhà trường.

2. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Nhà trường xây dựng triển khai kế hoạch năm học, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh;

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện tốt các nội dung được quy định trong điều lệ Ban đại diện CMHS và Nghị quyết đầu năm học để CMHS đóng góp ý kiến với nhà trường nhằm góp phần xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục tốt nhất;

- Chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và Ban đại diện CMHS để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện các mục tiêu đề ra. Luôn ủng hộ các quyết định phù hợp của ban đại diện CMHS, tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại

diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường thực hiện đúng điều lệ theo quy định của Bộ GDĐT.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo;

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót nhằm rút kinh nghiệm đồng thời đôn đốc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Lãnh đạo nhà trường, trên cơ sở kế hoạch đã đề ra, thường xuyên rà soát các nội dung phần việc trong quá trình thực hiện. Kịp thời điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn đề ra trong quá trình tổ chức.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các bộ phận trong nhà trường thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất về cấp trên đúng theo từng nhiệm vụ và quy định đảm bảo đúng, đầy đủ, kịp thời;

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai lên website nhà trường những nội dung hoạt động và công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến. Đề nghị các bộ phận có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo đúng theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo về Lãnh đạo trường để xem xét đề xuất bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- HT, PHT, BTĐ;
- Các tổ (thực hiện);
- Lưu: VT, VP_{CM}.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Vân

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Phụ lục I

QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 10 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Môn	10/1	10/2	10/3	10/4	10/5
1	Toán	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	1	1	1	1	1+1
5	Địa lí	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2	2
8	Hoá học	0	0	2+1	0	0
9	Sinh học	2	0	2+1	2	0
10	Công nghệ (Thiết kế)	2	2	0	2	2
11	Công nghệ (Trồng trọt)	0	0	2	0	0
12	Âm nhạc	0	0	2	0	0
13	Mĩ thuật	2	2	0	0	0
14	Tin học	2+1	2+1	0	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1
16	HĐ TN-HN	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1
Tổng		28	28	28	28	28

Ghi chú: Lớp 10/3 học 2 môn lựa chọn là Sinh học và Vật lí (Học theo nhu cầu đăng ký của học sinh, học sinh chọn 1 trong 2 môn Vật lí và Sinh học)

Phụ lục II**QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 11 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026***(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)*

TT	Môn	11/1	11/2	11/3	11/4	11/5	11/6
1	Toán	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	1	1	1	1	1	1
5	Địa lí	0	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2+1	2+1	2+1
8	Hoá học	0	2+1	2+1	2+1	0	0
9	Sinh học	0	2	0	0	0	0
10	Công nghệ (Cơ khí)	0	0	0	0	0	0
11	Công nghệ (Chăn nuôi)	2	0	2	2	2	0
12	Âm nhạc	0	0	0	2	0	2
13	Mĩ thuật	2	2	2	0	0	2
14	Tin học	2+1	0	0	0	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1	1
16	HD TN-HN	3	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1	1
Tổng		28	28	28	28	28	28

Ghi chú: Lớp 11/5 và 11/6 học 2 môn lựa chọn là Địa lí và Vật lí (Học theo nhu cầu đăng ký của học sinh, học sinh chọn 1 trong 2 môn Vật lí và Địa lí)

Phụ lục III**QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 12 HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 – 2026***(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)*

TT	Môn	12/1	12/2	12/3	12/4	12/5	12/6
1	Toán	3	3	3+1	3+1	3	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	2	2	2+1	2	2+1	2
5	Địa lí	0	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2+1	2	0
8	Hoá học	2+1	2+1	2+1	2+1	0	0
9	Sinh học	2+1	2+1	0	0	0	2
10	Công nghệ (KT)	0	0	0	0	2	0
11	Công nghệ (Lâm nghiệp- Thủy sản)	0	0	0	0	0	0
12	Tin học	0	0	2	2	0	2
13	Âm nhạc	0	2	0	0	0	0
14	Mĩ thuật	2	0	0	2	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1	1
16	HĐ TN-HN	3	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1	1
Tổng		29	29	29	29	29	29

Phụ lục IV**QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 10 HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025 - 2026***(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)*

TT	Môn	10/1	10/2	10/3	10/4	10/5
1	Toán	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	2	2	2	2	2
5	Địa lí	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2	2
8	Hoá học	0	0	2+1	0	0
9	Sinh học	2	0	2+1	2	0
10	Công nghệ (Thiết kế)	2	2	0	2	2
11	Công nghệ (Trồng trọt)	0	0	2	0	0
12	Âm nhạc	0	0	2	0	0
13	Mĩ thuật	2	2	0	0	0
14	Tin học	2+1	2+1	0	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1
16	HĐ TN-HN	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1
Tổng		29	29	29	29	29

Ghi chú: Lớp 10/3 học 2 môn lựa chọn là Sinh học và Vật lí (Học theo nhu cầu đăng ký của học sinh, học sinh chọn 1 trong 2 môn Vật lí và Sinh học)

Phụ lục V

QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 11 HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025 - 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Môn	11/1	11/2	11/3	11/4	11/5	11/6
1	Toán	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	2	2	2	2	2	2
5	Địa lí	0	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2+1	2+1	2+1
8	Hoá học	0	2+1	2+1	2+1	0	0
9	Sinh học	0	2	0	0	0	0
10	Công nghệ (Cơ khí)	0	0	0	0	0	0
11	Công nghệ (Chăn nuôi)	2	0	2	2	2	0
12	Âm nhạc	0	0	0	2	0	2
13	Mĩ thuật	2	2	2	0	0	2
14	Tin học	2+1	0	0	0	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1	1
16	HD TN-HN	3	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1	1
Tổng		29	29	29	29	29	29

Ghi chú: Lớp 11/5 và 11/6 học 2 môn lựa chọn là Địa lí và Vật lí (Học theo nhu cầu đăng ký của học sinh, học sinh chọn 1 trong 2 môn Vật lí và Địa lí)

Phụ lục VI**QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỚP 12 HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025 – 2026***(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)*

TT	Môn	12/1	12/2	12/3	12/4	12/5	12/6
1	Toán	3	3	3+1	3+1	3	3+1
2	Ngữ văn	3	3	3	3	3+1	3+1
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3
4	Lịch sử	1	1	1	1	1	1
5	Địa lí	0	0	0	0	2+1	2+1
6	GD Kinh tế và pháp luật	0	0	0	0	2	2
7	Vật lí	2+1	2+1	2+1	2+1	2	0
8	Hoá học	2+1	2+1	2+1	2+1	0	0
9	Sinh học	2+1	2+1	0	0	0	2
10	Công nghệ (KT)	0	0	0	0	2	0
11	Công nghệ (Lâm nghiệp- Thủy sản)	0	0	0	0	0	0
12	Tin học	0	0	2	2	0	2
13	Âm nhạc	0	2	0	0	0	0
14	Mĩ thuật	2	0	0	2	0	0
15	GD địa phương	1	1	1	1	1	1
16	HĐ TN-HN	3	3	3	3	3	3
17	GD thể chất	2	2	2	2	2	2
18	Giáo dục QP - AN	1	1	1	1	1	1
Tổng		28	28	28	28	28	28

Phụ lục VII

QUY ĐỊNH SỐ TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CẤP THCS NĂM HỌC 2025 – 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Môn học	Môn T.phần	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
			HKI	HKII	HKI	HKII	HKI	HKII	HKI	HKII
1	Văn		4	4	4	4	4	4	4	4
2	Toán		4	4	4	4	4	4	4	4
3	Anh Văn		3	3	3	3	3	3	3	3
4	KHTN	Lý	1	1	1	1	1	1	1	2
5		Hóa	1	1	1	1	1	2	2	1
6		Sinh	2	2	2	2	2	1	1	1
7	LS và ĐL	L.Sử	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5
8		Địa lí	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5
9	NDGDCĐP		1	1	1	1	1	1	1	1
10	C.Nghệ		1	1	1	1	2	1	2	1
11	GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2
12	GDCD		1	1	1	1	1	1	1	1
13	Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1
14	Nghệ thuật		1	1	1	1	1	1	1	1
15			1	1	1	1	1	1	1	1
16	HĐTNHN		3	3	3	3	3	3	3	3
Tổng			29	29	29	29	29	30	30	29

Phụ lục VIII**CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 - 2026***(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-THCS&THPTNK ngày 12/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)*

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN TỔ CHỨC	ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC	PHỤ TRÁCH
1	Xây dựng Dự thảo Kế hoạch giáo dục Nhà trường	Cuối tháng 8/2025	Nhà trường	Lãnh đạo trường + Tổ trưởng chuyên môn
2	Hoàn thành công tác phân công chuyên môn, phân công giáo viên chủ nhiệm và chia thời khoá biểu	Cuối tháng 8/2025	Nhà trường	Lãnh đạo trường + Tổ trưởng chuyên môn
3	Hoàn thành xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn	Tháng 9/2025	Nhà trường	Tổ trưởng chuyên môn + Giáo viên
4	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cập nhật dữ liệu học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường trên CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo	Tháng 9/2025	Nhà trường	Thầy Lộc + Tổ CNTT, chuyển đổi số + Tổ trưởng chuyên môn + Giáo viên
5	Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8,9,10,11,12.	Bắt đầu từ tuần thứ 2 đến tháng 3/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + Giáo viên được phân công phụ trách đội tuyển
6	Tổ chức Hội nghị công tác chủ nhiệm lớp	Tháng 9/2025	Nhà trường	Lãnh đạo trường+ GVCN lớp
7	Hoàn thành tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ, cấp trường; Hội nghị CMHS cấp lớp, cấp trường.	Tháng 9/2025	Nhà trường	CBQL, VC, NLĐ
8	Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026.	Tháng 9/2025	Nhà trường	Thầy Lộc + Tổ trưởng chuyên môn

9	Tổ chức Hội nghị công tác chuyển đổi số, ứng dụng AI vào dạy học từng môn	Tháng 10/2025	Nhà trường	Thầy Lộc + TTCM
10	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch tự đánh giá năm học 2025 - 2026	Tháng 10/2025	Nhà trường	Thầy Lộc + Hội đồng tự đánh giá
10	Rà soát hồ sơ, kiểm tra các phòng bộ môn Tin học, tiếng Anh, Mỹ thuật; lập hồ sơ trình Sở kiểm tra công nhận phòng bộ môn đạt chuẩn.	Tháng 10/2025	Nhà trường	Lãnh đạo trường + Tổ chuyên môn Tin học, tiếng Anh, Mỹ thuật.
11	Xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường	Tháng 10/2025	Nhà trường	Thầy Lộc
12	Kiểm tra giữa kì I năm học 2025 - 2026	Tuần thứ 8 và thứ 9	Nhà trường	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
13	Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2025)	Tháng 11/2025	Nhà trường	Cô Hà, thầy Khánh, cô Hạnh, GVCN lớp.
14	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh thi có kết quả học tập chưa đạt	Tháng 11/2025	Nhà trường	Thầy Lộc + các tổ trưởng chuyên môn + GVCN
15	Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2025 - 2026	Tháng 11/2025	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
16	Sinh hoạt cụm chuyên môn lần I	Tháng 11/2025	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc + TTCM
17	Tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ: Tiếng Anh, ...	Tháng 11/2025	Theo Kế hoạch và đề xuất của tổ chuyên môn, các Câu lạc bộ	Thầy Lộc + TTCM
18	Kiểm tra cuối kì I năm học 2025 - 2026	Tháng 12/2025	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
19	Kiểm kê 0 ^h năm 2025	Tháng 12/2025	Nhà trường	Cô Hà

20	Tham gia Cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2025 - 2026	Tháng 12/2025	Theo Công văn của Sở	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
21	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp THPT năm 2026, thi tuyển sinh lớp 10 THPT.	Tháng 01/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + các tổ trưởng chuyên môn + GVCN 12
22	Báo cáo sơ kết học kì I năm học 2025 - 2026	Tháng 01/2026	Theo Công văn của Sở	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
23	Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày Hội văn hóa dân gian mừng Đảng - Đón Xuân	Tháng 01/2026	Nhà trường	Cô Hà, cô Hạnh, thầy Khánh
24	Sinh hoạt cụm chuyên môn lần II	Tháng 02/2026	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc + TTCM
25	Tổ chức ngày Hội văn hóa dân gian mừng Đảng - đón Xuân	Tháng 02/2026	Nhà trường	Cô Hà, cô Hạnh, thầy Khánh, GVCN lớp
26	Tổ chức thi tự làm đồ dùng dạy học	Tháng 02/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + TTCM
27	Tổ chức thi Tin học trẻ cấp trường	Tháng 02/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + Tổ Tin
28	Thi Giáo viên dạy Giỏi cấp trường năm học 2025-2026	Tháng 03/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + TTCM
29	Thi học sinh giỏi cấp thành phố lớp 12 THPT	Tháng 3/2026	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc + TTCM + Giáo viên Bồi dưỡng + Học sinh các đội tuyển
30	Tổ chức thi HSG cấp trường (Dành cho các đội tuyển)	Tháng 03/2026	Nhà trường	Thầy Lộc + TTCM
31	Kiểm tra giữa kì II năm học 2025 - 2026	Tháng 3/2026	Nhà trường	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
32	Thi thử tuyển sinh lớp 10 THPT lần I	Tháng 3/2026	Nhà trường	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
33	Tổ chức cuộc thi Thanh lịch tài năng dành cho học sinh	Tháng 3/2026	Nhà trường	Cô Hà, cô Hạnh, thầy Khánh, GVCN lớp

34	Tham gia Hội thi tin học trẻ cấp thành phố	Tháng 4/2026	Theo Công văn của Sở	Thầy Lộc + Nhóm Tin học
35	Kiểm tra cuối kì II năm học 2025 - 2026	Tháng 4/2026	Theo Kế hoạch và Công văn của Sở	Thầy Lộc và các tổ trưởng chuyên môn
36	Thi thử TN THPT (toàn thành phố)	Tháng 5/2026	Theo Công văn của Sở	Thầy Lộc + TTCM + GVCN 12
37	Báo cáo tổng kết năm học 2025 - 2026	Tháng 5/2026	Theo Công văn của Sở	Thầy Lộc + TTCM
38	Tham gia công tác coi thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027	Tháng 6/2026	Theo Công văn của Sở	CB, GV, NV toàn trường
39	Tham gia công tác coi thi tốt nghiệp THPT năm 2026	Tháng 6/2026	Theo Công văn của Sở	CB, GV, NV toàn trường